

TỜ TRÌNH

**Về việc Dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi
thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội như sau :

**I. QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI THUỘC
THẨM QUYỀN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ, BAO GỒM:**

1. Quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;
2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung chi và mức chi quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố bảo đảm;
3. Sửa đổi, bổ sung mục 9, phần III, Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định nội dung chi và mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội;
4. Sửa đổi, bổ sung chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;
5. Sửa đổi mức chi quy định tại mục 1, Biểu số 03, Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ chi tiếp khách trong nước của thành phố Hà Nội;
6. Quy định một số nội dung, mức chi phục vụ các Đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị xã hội, các Hội có tính chất đặc thù của Thành phố; các

chương trình làm việc của Thành phố và các Hội nghị, sự kiện diễn ra trên địa bàn Thủ đô.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Thực hiện theo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.
- Các nội dung chi, mức chi phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Thành phố và khả năng cân đối ngân sách.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ các quy định hiện hành, sau khi nghiên cứu, rà soát, UBND Thành phố đã có các Tờ trình: số 137/TTr-UBND ngày 26/5/2023, 138/TTr-UBND ngày 26/5/2023, 139/TTr-UBND ngày 26/5/2023, 154/TTr-UBND ngày 02/6/2023, 155/TTr-UBND ngày 02/6/2023 và Công văn số 768/UBND-KTTH ngày 22/3/2023 báo cáo Thường trực HĐND Thành phố chấp thuận đề nghị xây dựng 06 Nghị quyết quy định về các nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

2. Căn cứ chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của Thường trực HĐND Thành phố, UBND Thành phố giao Sở Tài chính xây dựng các dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố và dự thảo Nghị quyết.

3. Sở Tài chính gửi các đơn vị thụ hưởng trực tiếp chính sách xin ý kiến tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết và đăng toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

4. Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Sở Tài chính chỉnh sửa, hoàn thiện các dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố, dự thảo Nghị quyết; báo cáo tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo và có Công văn gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết.

5. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố Hà Nội gồm 03 Điều, nội dung cụ thể như sau:

- Điều 1: Quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

- Điều 2: Trách nhiệm tổ chức thực hiện

- Điều 3: Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

2.1. Quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội

2.1.1. Sự cần thiết ban hành

Ngày 15/5/2015, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 74/2015/TT-BTC hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; trong đó tại khoản 2 Điều 5 quy định: *“Đối với các nội dung chi chưa có tiêu chuẩn, định mức, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì UBND cấp tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương quy định cho phù hợp; trừ các nội dung chi quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều này”*. UBND Thành phố đã ban hành các Quyết định số 5265/QĐ-UBND ngày 7/8/2017 và số 1223/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 về việc phê duyệt, phân bổ và quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố.

Ngày 05/10/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 61/2022/TT-BTC về việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (thay thế Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2022; Trong đó tại khoản 5 Điều 5 đã điều chỉnh thẩm quyền quy định mức chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá là HĐND cấp tỉnh, cụ thể: *“Đối với các nội dung chi không thuộc phạm vi quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này, UBND cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, báo cáo HĐND cấp tỉnh quy định mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp”*.

Để đảm bảo phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, việc ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2.1.2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

a) Đối tượng áp dụng

Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố.

Các đối tượng khác có liên quan tới việc lập, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố.

b) Nội dung chi và mức chi

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội, bao gồm:

- Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất; chi điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê; chi lập, thẩm định, chấp thuận, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chi phục vụ việc hướng dẫn thực hiện, giải quyết những vướng mắc trong tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chi kiểm tra đôn đốc tiến độ giải phóng mặt bằng;

- Chi tiền nước uống cho cán bộ đi khảo sát thực tế tại thực địa để phục vụ công tác xác định đơn giá, xây dựng cơ chế chính sách, giải quyết vướng mắc về cơ chế chính sách;

Chi bảo hộ lao động cho cán bộ thường xuyên trực tiếp làm công tác kiểm đếm, điều tra khảo sát giải phóng mặt bằng, cưỡng chế kiểm đếm;

- Chi hỗ trợ điện thoại, xăng xe;

- Chi hỗ trợ cho cán bộ tham gia công tác bồi thường giải phóng mặt bằng của Hội đồng giải phóng mặt bằng cấp huyện (không áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp đã hưởng hệ số thu nhập tăng thêm theo quy định hiện hành).

2.1.3. Nguồn kinh phí thực hiện

Thuộc nguồn kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất theo quy định tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính

(Chi tiết tại Tờ trình số 3246/TTr-STC ngày 9/6/2023 của Sở Tài chính)

2.2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung chi và mức chi quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND Thành phố về việc quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố bảo đảm

2.2.1. Sự cần thiết ban hành

Căn cứ quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra, thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia, ngày 08/12/2016, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND, trong đó Phụ lục 01 quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố bảo đảm.

Ngày 22/6/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 37/2022/TT-BTC về việc sửa đổi bổ sung khoản 9 Điều 30 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia, trong đó sửa đổi, bổ sung quy định về mức chi xử lý kết quả Điều tra thống kê.

Đồng thời, các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và Thành phố quy định về một số chế độ, định mức chi đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới. Để đảm bảo phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố bảo đảm là cần thiết.

2.2.2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung chi và mức chi quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND Thành phố, cụ thể như sau:

- Sửa đổi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu tại khoản 3.2; 3.4; 3.6; 3.11; 3.12 mục 3, Phụ lục 01 do các văn bản quy phạm pháp luật đang dẫn chiếu tại khoản nêu trên hết hiệu lực, đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

- Sửa đổi bổ sung chế độ chi xử lý kết quả điều tra thống kê tại khoản 3.9, mục 3, Phụ lục 01 đảm bảo phù hợp với Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính.

2.2.3. Dự kiến kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố đảm bảo năm 2023 dự kiến là 26.200 triệu đồng.

(Chi tiết tại Tờ trình số 3196/TTr-STC ngày 07/6/2023 của Sở Tài chính)

2.3. Sửa đổi, bổ sung mục 9, phần III, Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định nội dung chi và mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội

2.3.1. Sự cần thiết ban hành

Ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố, trong đó Phụ lục 01 quy định một số nội dung chi và mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội. Các nội dung chi và mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội được quy định tương tự như nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê ngân sách Thành phố bảo đảm tại Phụ lục 01, Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND thành phố Hà Nội.

Ngày 20/3/2023, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã có Công văn số 1425-CV/BTGTU đề nghị điều chỉnh, bổ sung mục 9 phần III của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND quy định về chế độ chi xử lý kết quả điều tra của các cuộc điều tra dư luận xã hội của Thành phố theo chế độ chi xử lý kết quả Điều tra thống kê quy định tại Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung khoản 9 Điều 30 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

Căn cứ đề nghị của Ban Tuyên giáo Thành ủy, do các nội dung công việc thực hiện cuộc điều tra dư luận xã hội tương tự như công việc thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố đảm bảo, để đảm bảo triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố được thống nhất, đồng bộ, việc sửa đổi, bổ sung mục 9, phần III, Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố quy định nội dung chi và mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội là cần thiết.

2.3.2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Sửa đổi, bổ sung chế độ chi xử lý kết quả điều tra của các cuộc điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội quy định tại mục 9, phần III, Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố tương tự như chế độ chi xử lý kết quả Điều tra thống kê quy định tại Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính.

Các nội dung và mức chi khác quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố không

đề nghị sửa đổi, bổ sung do vẫn phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội.

2.3.3. Dự kiến kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện các cuộc điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội năm 2023 dự kiến là 403 triệu đồng.

(Chi tiết tại Tờ trình số 3198/TTr-STC ngày 07/6/2023 của Sở Tài chính)

2.4. Sửa đổi, bổ sung chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam quy định tại Phụ lục 02 Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố.

2.4.1. Sự cần thiết ban hành

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam; HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 quy định cụ thể các mức chi (mức tối đa theo quy định của Thông tư).

Trong quá trình triển khai thực hiện, Thành phố cũng phát sinh một số nội dung, mức chi và đối tượng thực tế trên cơ sở thông lệ ngoại giao và để thể hiện sự hiếu khách, trọng thị đồng thời quảng bá nét văn hóa của đất nước, con người Việt Nam nói chung và Thủ đô Hà Nội nói riêng, góp phần cho sự phát triển của Thủ đô, chưa được quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND của HĐND thành phố.

Để phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng việc đón tiếp đoàn khách quốc tế vào Thủ đô, tổ chức các Hội nghị, hội thảo cấp quốc gia, cấp thành phố, hội nghị luân phiên giữa các địa phương quốc tế... nhằm mục đích xây dựng hình ảnh một Thủ đô Hà Nội thân thiện, văn minh, mến khách, việc sửa đổi, bổ sung chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2.4.2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Sửa đổi, bổ sung chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam quy định tại Phụ lục 02 Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố, cụ thể như sau:

- Bổ sung chế độ tiêu chuẩn thuê chỗ ở, tiêu chuẩn ăn hàng ngày đối với đại biểu phía Việt Nam tham dự hội nghị quốc tế phải ăn, ở tập trung theo yêu

cầu của Ban tổ chức (vận dụng tương đương với mức chi tiếp khách quốc tế đối với đoàn khách hạng C);

- Chế độ chi tổ chức tiệc chiêu đãi đối với đoàn khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam: bổ sung đối tượng khách là khách mời quốc tế khác (vận dụng tương đương mức chi tổ chức tiệc chiêu đãi đối với đối tượng khách hạng C);

- Chế độ chi dịch thuật¹: bổ sung nội dung quy định “*được thuê phiên dịch có trình độ dịch thuật cao hơn quy định cho các buổi làm việc được lãnh đạo Thành phố phê duyệt chủ trương*” (tương đương chế độ chi cho các hội nghị quốc tế có quy mô lớn hoặc các hội nghị song phương, đàm phán ký kết hiệp định, công ước, hội nghị chuyên ngành, đón tiếp đoàn khách hạng đặc biệt hoặc đoàn khách hạng A);

- Chế độ chi tặng phẩm đối với đoàn khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam: bổ sung đối tượng được tặng là “khách mời quốc tế khác” (vận dụng tương đương mức chi tặng phẩm đối với cá nhân là khách hạng C và mức chi tặng phẩm chung cho cả đoàn quy định tại Nghị quyết 03/2019/NQ-HĐND)

- Sửa đổi “Chế độ tiếp các đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam” thành “Chế độ tiếp các *phó đại sứ, phó trưởng đại diện* các tổ chức quốc tế *khi nhận nhiệm kỳ* và kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam”.

- Bổ sung nội dung chi “các chế độ đối ngoại khác” gồm: Chi kỷ niệm ngày Quốc khánh các nước, ngày thiết lập quan hệ Ngoại giao theo lời mời của cơ quan đại diện nước ngoài tại Hà Nội; chi kỷ niệm ngày Lễ lớn đối với một số nước có quan hệ láng giềng; các hoạt động đại diện Thành phố gửi vòng hoa chia buồn đến cơ quan đại diện của nước ngoài tại Hà Nội để tổ chức lễ viếng (gửi vòng hoa).

2.4.3. Dự kiến kinh phí thực hiện

Dự kiến kinh phí chi các nội dung nêu trên khoảng 5.805 triệu đồng/năm.

(Chi tiết tại Tờ trình số 3200/TTr-LS:TC-NV ngày 07/6/2023 của Liên sở: Tài chính – Ngoại vụ)

2.5. Sửa đổi mức chi quy định tại mục 1, Biểu số 03, Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ chi tiếp khách trong nước của thành phố Hà Nội

2.5.1. Sự cần thiết ban hành

¹ Đối với đoàn khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam và tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam

Căn cứ quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố, trong đó tại mục 1, Biểu số 03, Phụ lục 02 quy định chế độ chi mời cơm tiếp khách trong nước là 300.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống) (bằng mức chi mời cơm quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC).

Tuy nhiên, từ năm 2018 đến nay, do tác động của nhiều yếu tố trong nước và quốc tế, đặc biệt là do tác động của dịch bệnh Covid-19 khiến giá cả nhiều mặt hàng (lương thực, thực phẩm, nhiều mặt hàng thiết yếu, chi phí vận chuyển hàng hóa...) trên thị trường tăng cao, dẫn đến mức chi mời cơm đã được ban hành từ năm 2018, đến nay không còn phù hợp với tình hình thực tế, gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức, bố trí sắp xếp việc tiếp khách trong nước. Đồng thời, việc quy định một mức chi mời cơm dùng chung cho tất cả các đoàn khách đến làm việc với Thành phố như hiện nay cũng chưa đảm bảo phục vụ một số hoạt động đối ngoại cấp cao của Thành phố đòi hỏi chu đáo, trang trọng, lịch sự.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 33, Thông tư số 71/2018/TT-BTC² và qua tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, việc sửa đổi mức chi quy định tại mục 1, Biểu số 03, Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố là cần thiết để góp phần đáp ứng các yêu cầu trong công tác đối ngoại của Thành phố, đảm bảo công tác đón tiếp được trang trọng và nâng cao vị thế của Thủ đô.

2.5.2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Sửa đổi mức chi mời cơm quy định tại mục 1, Biểu số 03, Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố, cụ thể như sau:

- Chi mời cơm tiếp khách trong nước do các đồng chí Thường trực Thành ủy chủ trì tiếp đoàn khách: tối đa 1.000.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống) (tương đương với mức chi tổ chức chiêu đãi đối với đoàn khách quốc tế hạng B).

- Chi mời cơm tiếp khách trong nước do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND Thành phố, Phó Chủ tịch UBND Thành phố, Phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách thành phố Hà Nội

² Căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí và giá cả thực tế, Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan nhà nước khác ở trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để thực hiện cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí

chủ trì tiếp đoàn khách: tối đa 800.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống) (tương đương với mức chi tổ chức chiêu đãi đối với đoàn khách quốc tế hạng C).

- Chi mời cơm do các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc thành phố Hà Nội và các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách Thành phố hỗ trợ tổ chức đón tiếp: tối đa 600.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống) (tương đương với mức chi tổ chức chiêu đãi đối với khách mời quốc tế khác).

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức tiếp khách quyết định mức chi cụ thể trong phạm vi dự toán nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao nhưng tối đa không vượt quá mức chi quy định nêu trên. Việc tổ chức đón, tiếp khách phải đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí, không phô trương hình thức.

2.5.3. Dự kiến kinh phí thực hiện

Dự kiến kinh phí phát sinh tăng sau khi chính sách được ban hành khoảng 27.070 triệu đồng, trong đó ngân sách cấp Thành phố: 10.778 triệu đồng; ngân sách cấp quận, huyện, thị xã: 16.292 triệu đồng.

(Chi tiết tại Tờ trình số 3199/TTr-STC ngày 07/6/2023 của Sở Tài chính)

2.6. Quy định một số nội dung, mức chi phục vụ các Đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị xã hội, các Hội có tính chất đặc thù của Thành phố; các chương trình làm việc của Thành phố và các Hội nghị, sự kiện diễn ra trên địa bàn Thủ đô

2.6.1. Sự cần thiết ban hành

Căn cứ quy định Điều lệ hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội, các Hội có tính chất đặc thù của Thành phố, các Đại hội nhiệm kỳ của các Hội được tổ chức 05 năm/lần. Bên cạnh đó, Thành phố được mời tham dự rất nhiều các Hội nghị, sự kiện lớn của các cơ quan Trung ương tổ chức trên địa bàn Thành phố hoặc Thủ đô Hà Nội được Trung ương giao chủ trì tổ chức các sự kiện quan trọng của cả nước như: Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc, Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX, buổi gặp mặt các tấm gương dân vận khéo toàn quốc,... Trong quá trình tổ chức các Đại hội, các sự kiện lớn việc tặng vật phẩm kỷ niệm cho các đại biểu tham dự là cần thiết, ngoài mục đích động viên, khuyến khích các hội viên còn thể hiện sự ghi nhận những đóng góp của các cá nhân cho công tác hội; thể hiện sự hiếu khách đối với các đại biểu các tỉnh, thành phố khi đến Thủ đô tham gia các sự kiện của cả nước, qua đó góp phần xây dựng hình ảnh Thủ đô Hà Nội mến khách, lịch sự trong mắt bạn bè các địa phương.

Đồng thời, Hà Nội là Thủ đô của cả nước, thường xuyên được đón các đoàn đại biểu của Trung ương, các địa phương bạn đến làm việc, trao đổi, học tập kinh nghiệm. Thông qua các buổi làm việc, ngoài việc trao đổi về các nội dung chuyên

môn Thành phố còn kết hợp quảng bá các sản phẩm có đóng góp cho nền kinh tế Thủ đô với các đoàn khách.

Hiện nay, Trung ương và Thành phố chưa ban hành văn bản quy định về các nội dung chi, mức chi nêu trên. Do đó, việc ban hành quy định một số nội dung, mức chi phục vụ các Đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị xã hội, các Hội có tính chất đặc thù của Thành phố; các chương trình làm việc của Thành phố và các Hội nghị, sự kiện diễn ra trên địa bàn Thủ đô là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2.6.2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

a) Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội có tính chất đặc thù của Thành phố.

b) Nội dung chi, mức chi

Quy định một số nội dung, mức chi phục vụ các Đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị xã hội, các Hội có tính chất đặc thù của Thành phố; các chương trình làm việc của Thành phố và các Hội nghị, sự kiện diễn ra trên địa bàn Thủ đô. Cụ thể:

(1). Chi vật phẩm kỷ niệm tại các Đại hội nhiệm kỳ gồm: Đại hội nhiệm kỳ của các Hội có tính chất đặc thù và Đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị xã hội.

(2). Chi quảng bá các sản phẩm có đóng góp cho nền kinh tế Thủ đô tại các chương trình làm việc của Thành phố và các Hội nghị, sự kiện diễn ra trên địa bàn Thủ đô do cấp Thành phố tổ chức, tham dự gồm:

- Chương trình làm việc của Thành phố tại các địa phương bạn (chi cho cá nhân và tập thể).
- Chương trình làm việc của lãnh đạo Thành phố với các đoàn khách tại Thủ đô (chi cho cá nhân (trưởng đoàn, thành viên) và tập thể).
- Các Hội nghị, sự kiện diễn ra trên địa bàn Thủ đô do cấp Thành phố tổ chức, tham dự (chi cho đại biểu tham dự).

Căn cứ chủ trương của cấp có thẩm quyền, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức quyết định mức chi cụ thể trong phạm vi dự toán được giao nhưng tối đa không vượt quá mức chi nêu trên.

c) Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước theo phân cấp.

2.6.3. Dự kiến kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện các nội dung, mức chi nêu trên dự kiến một năm là: 101.308 triệu đồng, trong đó: ngân sách cấp Thành phố: 8.200 triệu đồng; ngân sách cấp huyện: 17.778 triệu đồng; ngân sách cấp xã: 75.330 triệu đồng.

(Chi tiết tại Tờ trình số 3209/TTr-STC ngày 07/6/2023 của Sở Tài chính)

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết nghị. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND Thành phố (để báo cáo);
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Ngoại vụ;
- VPUB: CVP, các PCVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTTH. *[Signature]*

84

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải